

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29 – 6 - 2018

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lý.

Ông Hồ Viết Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Tấn Hoàng, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 78/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐST ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Xóm 5, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: **Chị Ngô Thị Hoài Th, sinh năm 1989.** Địa chỉ nơi ở hiện nay: Scharnweberstr. 22A, 10247 Berlin, Cộng hòa liên bang Đức. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Triều, sinh năm 1963 (mẹ anh T). Cư trú tại: Xóm 5, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 31/5/2018, lời khai anh Nguyễn Thành T trình bày: Anh và chị Ngô Thị Hoài Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21/6/2013 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện H, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau. Đến tháng 9 năm 2016 chị Th làm thủ tục đi nước ngoài (Cộng hòa liên bang Đức) và có mối quan hệ với người bạn trai khác đã có thai, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng không thể hàn gắn. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị Ngô Thị Hoài Th.

- Về con chung: Anh và chị Th có một con chung là cháu Nguyễn Chấn H sinh ngày 24/5/2013. Hiện cháu H đang do bà Lê Thị Tr (mẹ anh T là bà nội của cháu) quản lý chăm sóc. Vì điều kiện anh T chưa thể trực tiếp nuôi con, chị Th có đủ điều kiện để bảo lãnh nuôi con, nên anh T đồng ý giao cháu cho chị Th nuôi dưỡng và đề nghị tạm cấp dưỡng nuôi con cho anh.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận phân chia; Vợ chồng không nợ ai cũng không có ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía chị Ngô Thị Hoài Th: Sau khi thụ lý vụ án, chị Ngô Thị Hoài Th đã biết được việc anh Nguyễn Thành T đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị. Tại Đơn xin ly hôn vắng mặt và Đơn xin phép vắng mặt ngày 28/5/2018; Đơn xin ly hôn vắng mặt và Bản cam kết ngày 18/6/2018 chị Ngô Thị Hoài Th đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà anh Nguyễn Thành T xin ly hôn chị như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Hoài Th thừa nhận, điều kiện, thời gian, nơi đăng ký kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như anh Nguyễn Thành T trình bày. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 9/2016 và hiện chị Th đã có con với người bạn trai khác, sẽ sinh con vào tháng 8/2018. Vì vậy, nay anh T yêu cầu ly hôn chị Th hoàn toàn đồng ý.

- Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Chấn H sinh ngày 24/5/2013, nếu ly hôn chị Th xin được trực tiếp nuôi dưỡng và cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục để bảo lãnh cháu cùng ở với chị. Về cấp dưỡng, chị Th chưa yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Vợ chồng thỏa thuận với nhau; không vay nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Ngô Thị Hoài Th hiện đang ở nước ngoài, điều kiện khó khăn không thể trực tiếp về tham gia giải quyết và tham gia phiên tòa được, nên chị Th đề nghị Tòa án giải quyết, xử vắng mặt.

Bà Lê Thị Tr trình bày: Bà Tr là mẹ của anh T và là bà nội của cháu Nguyễn Chân H, từ khi chị Th đi nước ngoài, anh T đi làm ăn xa, vợ chồng có nhờ bà Tr quản lý chăm sóc cháu đến nay. Nay vợ chồng anh T, chị Th ly hôn nhau, việc giao cháu H cho ai nuôi dưỡng là do vợ chồng anh T, chị Th quyết định. Bà Tr không yêu cầu vợ chồng anh T, chị Th phải thanh toán công sức quản lý, chăm sóc cháu từ trước đến nay. Nếu Tòa án giao cháu H cho chị Th, anh T nuôi dưỡng, bà Tr cam kết sẽ quản lý chăm sóc cháu chu đáo trong thời gian chị Th, anh T chưa có điều kiện trực tiếp nuôi con và bà Tr đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Ngô Thị Hoài Th hiện đang ở nước ngoài không thể về nước để hoà giải và trực tiếp tham gia phiên toà được. Ngày 28/5/2018 và ngày 18/6/2018 chị Th đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đối với anh Nguyễn Thành T, ngày 12/6/2018 có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn chị Ngô Thị Hoài Th và đồng ý giao con chung cho chị Th nuôi dưỡng. Về bà Lê Thị Tr (Bà nội cháu Hưng) là người trực tiếp quản lý cháu Nguyễn Chân H con chung của vợ chồng anh T, chị Th trong thời gian hai người đi vắng, nhưng bà Tr không có yêu cầu gì và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 điều 207; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa anh Nguyễn Thành T vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Ngô Thị Hoài Th. Xét thấy, anh Nguyễn Thành T và chị Ngô Thị Hoài Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau. Đến tháng 9 năm 2016 chị Th làm thủ tục đi nước ngoài (Cộng hòa liên bang Đức) và có mối quan hệ với người bạn trai khác, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng không thể hàn gắn. Nay cả chị Th và anh T đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và hai người thống nhất ly hôn, nên cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ được ly hôn nhau.

Về nuôi con chung: Chị Ngô Thị Hoài Th và anh Nguyễn Thành T có một con chung là cháu Nguyễn Chân H sinh ngày 24/5/2013, hiện cháu đang do bà Lê

Thị Tr mẹ anh T và là bà nội cháu quản lý, chăm sóc. Mặc dù chị Ngô Thị Hoài Th đang cư trú ở nước ngoài, nhưng xin được trực tiếp nuôi dưỡng và cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục để bảo lãnh cháu cùng ở với chị Th. Tuy nhiên, hiện chị Th chưa cung cấp được các thủ tục cần thiết để bảo lãnh cháu H. Do đó ý kiến của anh T và chị Th thống nhất giao con cho chị Th nuôi dưỡng chưa đủ điều kiện để chấp nhận, nên cần giao cho anh T nuôi dưỡng cháu H. Chị Ngô Thị Hoài Th có thể yêu cầu người trực tiếp nuôi con chung khi có đủ điều kiện để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho cháu.

Về cấp dưỡng: Hiện anh T chưa yêu cầu, nên cần tạm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Th.

Về tài sản chung: Chị Th và anh T đều thống nhất hai người tự thỏa thuận với nhau; Không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về việc quản lý, chăm sóc con chung: Bà Lê Thị Tr là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Nguyễn Chấn H trong thời gian vợ chồng anh T, chị Th đi vắng. Tuy nhiên, nay vợ chồng ly hôn nhau, bà Triều không yêu cầu chị Th, anh T phải thanh toán các khoản chi phí chăm sóc cháu Hưng và cam kết tự nguyện chăm sóc, quản lý cháu H trong thời gian anh T, chị Th chưa trực tiếp nuôi cháu, nên cần chấp nhận.

Về án phí: Anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 207; Khoản 1 điều 228; điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 53, 56 và các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Thành T và chị Ngô Thị Hoài Th.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Chấn H sinh ngày 24/5/2013 cho anh Nguyễn Thành T nuôi dưỡng.

Chấp nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị Tr nhận trách quản lý, chăm sóc cháu Nguyễn Chấn H trong thời gian anh T đi vắng.

2.2. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Ngô Thị Hoài Th. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị Hoài Th và anh Nguyễn Thành T đều thống nhất, hai người tự thỏa thuận với nhau; Không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Thành T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0000735 ngày 12/6/2018.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Anh Nguyễn Thành T và bà Lê Thị Tr vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Chị Ngô Thị Hoài Th đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã G, huyện H, tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn